TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2294/2018/QĐST- HNGĐ *Bình Thạnh, ngày 08 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 2031/2018/TLST-HNGĐ ngày 25/10/2018, giữa:

Nguyên đơn : Bà Châu Thị Thanh T, sinh năm 1981
Địa chỉ: Võ Duy N, Phường X, quận B, TP Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trần Trọng P, sinh năm 1977
Địa chỉ: Võ Duy N, Phường X, quận B, TP Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55,58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Châu Thị Thanh T và Ông Trần Trọng P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Châu Thị Thanh T và Ông Trần Trọng Pthuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông,bà có hai con chung tên Trần Nguyễn Thanh V, sinh ngày 21/02/2002 và Trần Trí C, sinh ngày 23/8/2012. Hai bên thỏa thuận ông Plà người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Nguyễn Thanh V, sinh ngày 21/02/2002 và Bà Thủy là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Trí C, sinh ngày 23/8/2012 cho đến khi hai con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho Ông P và Bà T do hai bên đều không có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông P và Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở. Nếu Ông P và Bà T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người kia.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản : Ông P và Bà T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung : Không có.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng do Bà Châu Thị Thanh T tự nguyện chịu được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí Bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0005672 ngày 24/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- UBND P.X, Q.B (GKH số 168 ngày 16/10/2006);
- THA Dân sự Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Kiều Trang